

Bản án số: 95/2023/HS-ST
Ngày 10 tháng 8 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Nữ Hương Huyền.

Các Hội thẩm Nhân dân: Bà Vũ Thị Kim Dung và bà Hoàng Thị Hồng Nhung.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Huệ- Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Vinh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh Đức, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2023, tại nhà văn hóa tổ dân phố Đông Thành, phường Đông Tâm, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vinh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Trần Mạnh Đ, sinh năm 1994; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 5, phường T, thành phố P, tỉnh Vinh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc A và bà Hoàng Thị M; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/4/2023 (có mặt).

2. Kiều Bá G, sinh năm 1990; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 8, phường T, thành phố P, tỉnh Vinh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông K Văn M và bà Bá Thị T; vợ, con: chưa có.

Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2015/HSST ngày 12/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vinh Phúc xử phạt Kiều Bá G 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, phạt 5.000.000đ để sung quỹ Nhà nước; truy thu để sung quỹ Nhà nước số tiền 1.800.000đ. Về án phí và các khoản tiền phạt G nộp tháng 11/2015; chấp hành xong hình phạt ngày 08/5/2020.

Nhân thân: Ngày 28/9/2011 Ủy ban nhân dân thị xã P (nay là thành phố P) ban hành Quyết định số 2561/QĐ- CT về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Kiều Bá G vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục- Lao động xã hội tỉnh Vĩnh Phúc thời hạn 24 tháng. Ngày 29/9/2013 G chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/4/2023 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 19/4/2023, Trần Mạnh Đ đang đi chơi ở gần cổng Công ty TOYOTA thuộc phường Phúc Thắng, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc thì gặp Kiều Bá G. Do biết G là người nghiện ma túy nên Đ rủ G đi mua ma túy về sử dụng chung. G bảo không có tiền thì Đ nói có 500.000đ và bảo G điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 88H1- 314.04 của G chở Đ đến thành phố Vĩnh Yên để mua ma túy cùng sử dụng. G chở Đ đến khu vực Đ Đầm Vạc, phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên để mua ma túy. Tại đây, Đ và G có gặp một người nam giới đang đứng trên vỉa hè có biểu hiện giống người bán ma túy nên Đ bảo G dừng xe lại đứng chờ còn Đ đi bộ đến gặp nam giới đó. Qua nói chuyện, Đ hỏi và mua được của người này (Đ không biết họ, tên, tuổi địa chỉ) 02 gói ma túy, loại Heroine với giá 500.000đ. Sau khi mua được ma túy, Đ cầm 02 gói ma túy ở tay phải rồi đi bộ quay lại vị trí G đang đứng đợi. Khi Đ và G chuẩn bị đi tìm nơi sử dụng ma túy thì bị phát hiện thu giữ tại lòng bàn tay phải của Trần Mạnh Đ 02 gói giấy bạc, kiểm tra bên trong đều có chứa chất cục, bột màu trắng (Đ và G đều khai nhận đây là 02 gói ma túy Heroine của Đ và G vừa mua được để sử dụng cho bản thân). Cơ quan Công an tiến hành lập biên bản sự việc, niêm phong 02 gói giấy bạc bên trong có chứa chất cục, bột màu trắng vào phong bì ký hiệu A1 và tạm giữ của Kiều Bá G 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave mang biển kiểm soát 88H1-314.04.

Tại Kết luận giám định số 1095/KL-KTHS ngày 23/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3056g (không phẩy ba không năm sáu gam, không kê bao bì); loại heroine”. Hoàn trả mẫu vật còn lại sau giám định A1 = 0,2104 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “MẪU TRẢ” trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc .

Về nguồn gốc ma túy thu giữ của Trần Mạnh Đ, Kiều Bá G và nhân thân, lai lịch của người bán ma túy cho Đ ngày 19/4/2023, quá trình điều tra xác định: Qua bạn bè nghiện ngoài xã hội giới thiệu, Đ bảo G chở đến khu vực Đ Đầm

Vạc thuộc phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên. Tại đây, G đứng chờ, còn Đ gặp hỏi và mua được 02 gói ma túy Heroine với giá 500.000đ của một nam giới (cách chỗ G đứng một đoạn). Đ không biết nhân thân, lai lịch của người này. Đ chỉ nhớ người này khoảng 40 tuổi, dáng người gầy, cao khoảng 165cm, mặc quần áo tối màu, do người này đeo khẩu trang nên Đ không nhìn thấy mặt, ngoài ra Đ không nhớ thêm đặc điểm gì khác. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an phường Đồng Đa theo nội dung Đ khai báo, nhưng chưa xác định được đối tượng nào có biểu hiện bán trái phép chất ma túy tại khu vực Đ Đàm Vạc thuộc phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên. Ngoài lời khai của Đ không có căn cứ nào khác xác định chính xác về đối tượng đã bán ma túy cho Đ ngày 19/4/2023. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 90/CT-VKSTPVY ngày 06/7/2023, Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố Trần Mạnh Đ và Kiều Bá G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Mạnh Đ và Kiều Bá G khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Mạnh Đ từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; Kiều Bá G từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 03 tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tham gia tranh luận, bào chữa gì, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Mạnh Đ và Kiều Bá G tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp nhau, phù hợp lời khai của người chứng kiến về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do

tội phạm gây ra, cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 19/4/2023, tại Đ Đầm Vạc thuộc tổ dân phố Mới, phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, Trần Mạnh Đ và Kiều Bá G có hành vi tàng trữ 02 gói ma túy để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang. Tang vật thu giữ của Đ và G 02 gói giấy bạc bên trong có 0,3065 gam chất bột, cục bột màu trắng qua giám định là ma túy Heroine.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Mạnh Đ và Kiều Bá G đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Nội dung điều luật quy định như sau:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine.....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người; gây ra một lớp người nghiện trong xã hội làm tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Các bị cáo phạm tội theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 05 năm tù nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Bị cáo Trần Mạnh Đ là người có nhân thân tốt; bị cáo Kiều Bá G là người có nhân thân xấu vì đã bị đưa đi cai nghiện bắt buộc và 01 lần đưa ra xét xử nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân thể hiện sự coi thường pháp luật.

Hành vi của các bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, động cơ là để thỏa mãn nhu cầu nghiện của bản thân. Hiện tại trên địa bàn thành phố Vĩnh Yên các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên

tòa để buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã “Thành khẩn khai báo” nên được giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2015/HSST ngày 12/6/2015 bị cáo Kiều Bá G bị Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 08/5/2020 chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về đồng phạm: Trong vụ án này Trần Mạnh Đ là người khởi sự rủ Kiều Bá G đi mua ma túy để sử dụng nhưng vì không có sự phân công, bàn bạc nên đây là đồng phạm giản đơn và các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm mà mình đã gây ra theo quy định tại Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, các bị cáo không có tài sản và nghề nghiệp nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với những người có liên quan đến vụ án gồm:

Đối với người nam giới bán ma túy cho Đ và G nhưng chưa xác định được lai lịch nên chưa có căn cứ để xử lý trong vụ án này. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[6] Về vật chứng: Đối với 0,2104 gam ma túy Heroine cùng bao gói được niêm phong kín trong cùng một bao gói giấy “MÃU TRÁ” hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 88H1-314.04 tạm giữ của Kiều Bá G. Quá trình điều tra xác định là xe của G không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng được tiếp tục tạm giữ để đảm bảo Thi hành án.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh Đ và Kiều Bá G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Trần Mạnh Đ 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 19/4/2023).

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Kiều Bá G 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 19/4/2023).

3. Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Trả lại Kiều Bá G 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 88H1- 314.04 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 0,2104 gam ma túy Heroine và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói “MÃU TRẢ” hoàn lại sau giám định (Tài sản có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/3/2023).

4. Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Trần Mạnh Đ và Kiều Bá G mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam- CA Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Nữ Hương Huyền